

Bản án số: 05/2022/HSST

Ngày: 09 - 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V- TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Chính Nghĩa

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Thị Minh Tâm

2. Ông Hồ Anh Tuấn

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Dương Văn Huyền - Cán bộ tòa án nhân dân huyện V.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Bích Hạnh - Chức vụ: Kiểm sát viên

Trong ngày 09 tháng 3 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST- HS ngày 11/02/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/HSST - QĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Đặng Mạnh C**, Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 12/11/1995 tại huyện B, tỉnh H; Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Đặng Văn L, sinh năm 1975; Con bà: Bàn Thị O, sinh năm 1974; Vợ và con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú ngày 16/12/2021 hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện V - Có mặt.

* Bị hại: Anh Nguyễn Cảnh C, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh N – Vắng mặt không lý do.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lương Văn N, sinh năm 2001; Địa chỉ: Bản L, xã P, huyện T, tỉnh S – Vắng mặt không lý do.

+ Anh Quàng Văn S, sinh năm 1997; Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện M, tỉnh Đ – Vắng mặt không lý do.

+ Anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1990; Địa chỉ: Xã K, huyện K, tỉnh H – Vắng mặt không lý do.

+ Anh Đặng Văn L, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh H – Có mặt.

* Người làm chứng: Anh Quàng Văn C, Lò Văn C (Điều vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Các anh Nguyễn Cảnh C (sinh năm 1995; trú tại thôn A, xã T, huyện T, tỉnh N), Lương Văn N (sinh năm 2001; trú tại bản L, xã L, huyện T, tỉnh S) và Quàng Văn S (sinh năm 1997; trú tại bản T, xã T, huyện M tỉnh Đ) làm thợ xây dựng và ở tại lán thuộc thôn C, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Chiều ngày 30/11/2021, Đặng Mạnh C cũng đến làm thợ xây dựng tại đây.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/11/2021, sau khi uống bia cùng nhóm anh C, N, S và một số người khác, C lấy tại bếp của lán mà C ở 01 con dao dùng thái thức ăn dài 33cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 19cm, bản rộng nhất của lưỡi dao là 05cm, đầu dao tù, cán dao bằng gỗ dài 14cm giắt vào sau thắt lưng, rồi đi bộ đến lán nơi anh C ở cách đó khoảng 33m. Khi đến vỉa hè trước cửa lán, C gọi anh C ra ngoài nói chuyện. Khi anh C đi ra đứng đối diện C, còn anh N và anh S đứng bên phải anh C, thì C dùng tay phải rút dao từ sau thắt lưng ra, rồi lao đến chém một nhát từ phải sang trái trúng vào trán anh C, sau đó C vung dao hướng từ dưới lên trên trúng vào mặt anh N, lúc này anh S đẩy C ngã ra, C đứng lên và chém hai nhát từ trên xuống trúng vào vùng thái dương trái và cổ trái anh S, sau đó C tiếp tục chém hai nhát từ trên xuống dưới vào vùng tai trái của anh C. Sau khi gây thương tích cho nhóm anh C, C bỏ chạy về lán của mình, để dao vào bếp, rồi bắt xe khách đến thành phố Hà Nội trốn. Còn các anh C, N, S được đưa đến Trung tâm y tế huyện V cấp cứu. Đến ngày 09/12/2021, anh N đến Công an xã H tố giác và yêu cầu khởi tố vụ án. Đến ngày 16/12/2021, C đến Công an huyện V đầu thú.

Tại các bản tóm tắt hồ sơ bệnh án của Trung tâm y tế huyện V xác định:

- Thương tích của anh Nguyễn Cảnh C: Vùng trán trái có vết thương dài 04cm, rộng 01cm, sâu sát xương; Vùng tai trái mặt trước nắp gờ tai có 02 vết thương dài song song, 01 vết dài 05cm, rộng 01cm, bờ sắc gọn, 01 vết dài 03cm, rộng 01 cm, bờ sắc gọn rách da và tổ chức dưới da.

- Thương tích của anh Lương Văn N: Vùng mặt bên trái có vết thương dài khoảng 15cm kéo dài từ gò má phải cách đuôi cung lông mày phải 1,5cm chạy chéo xuống môi trên, bờ sắc gọn, rạn xương gò má phải.

- Thương tích của anh Quàng Văn S: Vùng thái dương bên trái có vết thương dài 03cm, sâu 0,5cm bờ sắc gọn đang chảy máu. Vùng cổ bên trái có vết thương dài 03cm, bờ sắc gọn, sâu 0,2cm.

Tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 917/21/TgT, 918/21/TgT và 919/21/TgT ngày 16/12/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng

Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Nguyễn Cảnh C là 12%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Lương Văn N là 06%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Quảng Văn S là 03%. Các vết thương đều do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã khám nghiệm hiện trường, thu giữ dấu vết màu đen nghi máu tại vỉa hè cách cửa lán của anh Nguyễn Cảnh C 11,5m; Tiến hành cho Đặng Mạnh C xác định địa điểm lấy dao, thu giữ tại bếp của lán mà C ở 01 con dao dài 33cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 19cm, bản rộng nhất của lưỡi dao là 05cm, đầu dao tù, cán dao bằng gỗ dài 14cm.

Tại Kết luận giám định số 235/KLGD ngày 15/01/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Dấu vết màu đen thu tại hiện trường là máu của anh Nguyễn Cảnh C. Trên con dao gửi giám định không phát hiện thấy dấu vết máu người, có dấu vết tế bào người nhưng không phân tích được kiểu gen đủ yếu tố truy nguyên cá thể.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSVD ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Đặng Mạnh C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 (với tình tiết định khung quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện V đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ (với tình tiết định khung quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Mạnh C từ 27 (hai mươi bảy) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 16/12/2021; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ chiều dài 33 cm, lưỡi dao dài 19 cm, bản rộng 05 cm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng có ý kiến tại cơ quan điều tra xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là ông Đặng Văn L có mặt tại phiên tòa xác nhận việc bị hại không yêu cầu bồi thường; Ông L cũng xác nhận đã bồi thường cho anh Lương Văn N số tiền 30.000.000 đồng và các anh Lương Văn N, Quảng Văn S không yêu cầu khởi tố đối với hành vi gây thương tích cho anh N và anh S.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Đặng Mạnh C khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố.

Bị cáo thừa nhận việc bị khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử là đúng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản tường trình, lời khai của bị hại; Phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, Biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật bị tạm giữ; Phù hợp với giấy chứng nhận thương tích và các kết luận giám định số 917/21/TgT, 918/21/TgT, 919/21/TgT ngày 16/12/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh; Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là các anh Lương Văn N, Quàng Văn S cũng bị Đặng Mạnh C gây thương tích; Phù hợp với lời khai của những người làm chứng đã chứng kiến việc bị cáo dùng dao gây thương tích cho bị hại và người liên quan là anh Lương Văn N và anh Quàng Văn S. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/11/2021, tại thôn C, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Đặng Mạnh C có hành vi dùng dao bằng kim loại chém anh Nguyễn Cảnh C gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 12%. Hành vi nêu trên của Đặng Mạnh C đã phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 (tương ứng với các tình tiết định khung quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Nguyên nhân mâu thuẫn từ việc trước đó bị cáo và bị hại trong khi uống bia đã có lời qua tiếng lại. Cho rằng bị C xúc phạm nên C đã nảy sinh ý định gây thương tích cho C. Mặc dù mâu thuẫn không sâu sắc nhưng bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm để chém bị hại gây thương tích. Hành vi của bị

cáo thể hiện tính chất côn đồ nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục.

Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tỏ ra hối hận về hành vi mạnh động của bản thân và đến cơ quan Công an đầu thú. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị hại cũng đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập.

[5] Về vật chứng vụ án: Vật chứng vụ án là 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ chiều dài 33 cm, lưỡi dao dài 19 cm, bản rộng 05 cm là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số có địa chỉ thường trú tại thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh H là nơi đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ –UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Đối với hành vi của Đặng Mạnh C gây thương tích cho anh Lường Văn N và anh Quàng Văn S, do thương tích dưới 11%, anh N và anh S không đề nghị xử lý hình sự, Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không đề cập.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm đ khoản 2 (với tình tiết định khung quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Mạnh C** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: **Đặng Mạnh C 27 (hai mươi bảy) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 16/12/2021.

[2] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ chiều dài 33 cm, lưỡi dao dài 19 cm, bản rộng 05cm. Tình trạng vật chứng theo theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 10/BB – CCTHADS ngày 27 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án huyện V

[3] Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Mạnh C.

[4] Áp dụng Điều 331; Khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện V;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQTHADS huyện V;
- CCTHAHS – CA huyện V;
- CQCSĐT–CA huyện V;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Chính Nghĩa